

Số: 106/QĐ-CTK

Việt Trì, ngày 09 tháng 02 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành quy chế sử dụng các thiết bị CNTT, Mạng LAN, mạng Internet
tại cơ quan Văn phòng Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ

CỤC TRƯỞNG CỤC THỐNG KÊ TỈNH PHÚ THỌ

- Căn cứ quyết định số 70/QĐ- TCTK, ngày 20/1/2004 của Tổng cục Trưởng Tổng cục Thống kê về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cục Thống kê tỉnh Phú Thọ;

- Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổng hợp, Trưởng phòng Tổ chức-Hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:


Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế sử dụng các thiết bị công nghệ thông tin, Mạng LAN, mạng Internet tại cơ quan Văn phòng Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ;

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ các qui định trước đây trái với quyết định này;

Điều 3: Các Ông (bà) Trưởng phòng Tổng hợp, Trưởng phòng Tổ chức- Hành chính, Chánh Thanh tra, các Trưởng phòng thống kê chuyên ngành và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Nh- Điều 3;
- CT, PCT CTK;
- L- u HC, TH-PPCĐ. (11b)

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Huy Lương

Ngày 09 tháng 02 năm 2010

QUY CHẾ

Sử dụng các thiết bị CNTT, Mạng LAN, mạng Internet Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 106/QĐ-CTK ngày 09 tháng 02 năm 2010
của Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ)*

Chương I

NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế được áp dụng trong việc quản lý và khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ thông tin, mạng LAN, mạng Internet của Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ.

2. Các cán bộ thuộc Văn phòng Cục Thống kê đều được truy nhập và sử dụng mạng LAN của Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ; đồng thời phải tuân thủ nghiêm túc các quy định của qui chế.

Điều 2. Thống nhất sử dụng các thuật ngữ

1. Thiết bị công nghệ thông tin (CNTT): là toàn bộ các máy móc, thiết bị có liên quan đến CNTT như: Máy vi tính (PC và Server), máy in, máy scanner, máy chiếu, các loại ổ ghi CD và DVD, USB, Camera số, Máy ảnh số, Lưu điện, Hub, Switch, Modem, Firewall, hệ thống cáp mạng...

2. Mạng máy tính: là hệ thống gồm từ 2 máy tính (hoặc thiết bị CNTT) trở lên được kết nối với nhau. Có nhiều kiểu mạng máy tính như: Mạng nội bộ (LAN), mạng diện rộng (WAN), mạng toàn cầu - Internet (www)... Mạng nội bộ của Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ (LAN) là mạng được hình thành trên cơ sở kết nối giữa các máy tính cá nhân ở các phòng tại Văn phòng Cục lại với nhau và tất cả được kết nối Internet. Mạng hoạt động theo giờ làm việc hàng ngày (trừ ngày lễ, thứ 7, chủ nhật thực hiện theo yêu cầu, nhiệm vụ và ý kiến của lãnh đạo cơ quan)

3. Tài nguyên của Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ: là toàn bộ các phần mềm dùng chung được cài đặt trên hệ thống máy chủ (Server); hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của cơ quan; các tài nguyên có nội dung chuyên môn, nghiệp vụ như các loại văn bản, các bảng tính số liệu được lưu trữ trên các máy trạm (PC)...

4. Người sử dụng: toàn thể cán bộ thuộc Văn phòng Cục Thống kê là người sử dụng các thiết bị CNTT, khai thác mạng LAN và các tài nguyên mạng nội bộ của cơ quan thông qua mạng LAN, Internet.

5. Quản trị mạng: Là công chức được giao nhiệm vụ quản lý hệ thống thiết bị CNTT, duy trì sự hoạt động mạng nội bộ cơ quan; hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức sử dụng thiết bị CNTT và khai thác tài nguyên mạng phục vụ cho công tác.

Chương II

CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Quyền và trách nhiệm của người sử dụng

a- Các quyền của người sử dụng

1. Được trang bị và sử dụng các thiết bị CNTT, các dịch vụ mạng, tài nguyên mạng để xử lý thông tin, phục vụ cho công tác chuyên môn được giao.

2. Được cung cấp tài khoản và mật khẩu (user name và password) riêng do người quản trị cung cấp để đăng nhập máy tính của mình, password có thể thay đổi trong quá trình làm việc .

3. Chỉ được sử dụng tài khoản của mình được cung cấp để đăng nhập vào hệ thống mạng, tự bảo vệ mật khẩu đăng nhập để người khác không thể sử dụng tài khoản của mình để đăng nhập hệ thống.

4. Có quyền chia sẻ (chịu trách nhiệm cá nhân về nội dung và bảo vệ thông tin mà mình chia sẻ) và khai thác các thông tin do người khác chia sẻ trên mạng nội bộ của đơn vị.

b- Trách nhiệm của người sử dụng

1. Phải thường xuyên học tập, tự nâng cao kiến thức và kỹ năng sử dụng các ứng dụng của CNTT, đặc biệt là kỹ năng sử dụng bộ MS-Office trong soạn thảo văn bản và xử lý thông tin, sử dụng ngày càng có hiệu quả các ứng dụng của CNTT trong hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn được giao.

2. Chịu trách nhiệm trong việc quản lý và sử dụng các thiết bị CNTT đã được giao; bảo vệ các thông tin của phòng và của cơ quan trong các máy tính và ổ mạng (*Lưu ý* sau khi cho thông tin lên ổ mạng để di chuyển sang máy khác xong việc phải xoá ngay tránh làm đầy ổ mạng).

Các trưởng phòng có trách nhiệm quản lý chung và chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Cục về các thông tin truy cập và cung cấp cho hệ thống máy chủ từ các máy của phòng mình.

3. Không được tự di chuyển đường cáp mạng, không được can thiệp vào phần cứng của các thiết bị công nghệ thông tin, không được tự ý cài đặt hoặc xoá bỏ phần mềm đã được cài đặt trên mạng khi chưa được sự đồng ý của quản trị mạng.

4. Không được phép truy nhập trái phép vào máy chủ và các máy tính khác, không được có hành vi gây hại cho hệ thống mạng, cơ sở dữ liệu và các tài nguyên mạng của Cục.

5. Không được tự ý sao chép thông tin trên mạng cho người ngoài ngành Thống kê; không được tự ý sao chép các thông tin, dữ liệu mà không phải là sản phẩm của ngành Thống kê từ đĩa CD-ROM, đĩa mềm, đĩa cứng, USB vào hệ thống mạng cũng như các máy tính. Phải thường xuyên kiểm tra, diệt và phòng chống Virus trên máy trạm.

6. Khi các thiết bị CNTT, chương trình phần mềm trên máy tính gặp sự cố cần ghi

chép lại đầy đủ các nguyên nhân, các diễn biến của sự việc và báo cho quản trị mạng biết để xử lý hoặc xin ý kiến chỉ đạo của trưởng phòng Tổng hợp, nếu vượt quá thẩm quyền của Trưởng phòng Tổng hợp thì phải báo cáo và xin ý kiến của lãnh đạo Cục.

7. Mỗi người tự ý thức, tự giác trong việc truy cập Internet hạn chế vào các trang Web không tốt chứa virus gây hại cho máy trạm và máy chủ. Mỗi cá nhân tự chịu trách nhiệm đối với việc truy nhập và sử dụng các tài nguyên trên mạng Internet nếu sai phạm nặng có thể bị kỷ luật theo quy định của cơ quan.

Điều 4. Trách nhiệm của quản trị mạng

1. Đảm bảo duy trì sự hoạt động thường xuyên và an toàn của các thiết bị CNTT và hệ thống mạng của Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ trong phạm vi cho phép của kỹ thuật.

2. Tạo lập, cung cấp và quản lý các tài khoản và mật khẩu đăng nhập các chương trình phần mềm dùng chung cho mọi thành viên theo ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo.

3. Hướng dẫn căn bản cách vận hành, bảo quản máy tính và khai thác, sử dụng tài nguyên của mạng nội bộ cho người sử dụng.

4. Nghiên cứu kiến nghị, đề xuất với lãnh đạo Văn phòng Cục các biện pháp khai thác, sử dụng có hiệu quả mạng LAN.

5. Khắc phục, sửa chữa đối với các sự cố thông thường của các thiết bị CNTT và mạng LAN. Đối với các trường hợp bị hỏng nặng thì báo cáo lãnh đạo Cục, đề xuất phương án xử lý.

6. Đề xuất phương án mua sắm, thay thế, nâng cấp thiết bị; nâng cấp hệ thống mạng LAN; các thiết bị kết nối khi cần thiết, hoặc khi có đề nghị của các phòng chuyên môn.

7. Đề xuất với lãnh đạo Cục phương án điều chuyển, hoán đổi thiết bị CNTT trong cơ quan khi cần thiết.

Điều 5. Quy định về Thông tin lên mạng

1. Tất cả các công việc thực hiện độc lập trên máy vi tính đều phải làm ở ổ D: hoặc ổ E: ... của máy trạm (trừ các công việc làm theo hệ thống), tuyệt đối không được làm việc trên các ổ mạng.

2. Các thông tin, dữ liệu của các phần việc sau khi làm xong sẽ được lưu ở máy trạm hoặc trên thư mục tạm của ổ mạng.

3. Các thông tin, dữ liệu của các phần việc sau khi hoàn thành và đã được lãnh đạo Cục duyệt phải đưa ngay lên ổ mạng vào các thư mục tương ứng với công việc của phòng mình theo đường dẫn sau:

ổ mạng:/ Cacphong/ ”Tên phòng”/ Nam “20...”/ Thang ”...” hoặc “tên việc”. sau đó mới truyền hoặc gửi về Tổng cục Thống kê.

Điều 6. Quy định về truyền thông tin, dữ liệu

1. Nghiêm cấm việc truyền các thông tin, dữ liệu chưa được lãnh đạo Cục duyệt.
2. Các thông tin, dữ liệu được truyền phải lấy từ ổ mạng như qui định ở mục 3 điều 5.
3. Việc truyền thông tin dữ liệu hàng tháng được thực hiện theo nguyên tắc, phần việc thuộc trách nhiệm của phòng nào do phòng đó tự truyền ngay tại máy trạm.
4. Thời gian truyền thông tin, dữ liệu được thực hiện theo giờ làm việc hàng ngày; trường hợp yêu cầu truyền tin đột xuất phải liên hệ với quản trị mạng.

Điều 7. Nhận, sử dụng thông tin

Các phòng, cá nhân được nhận thông tin từ các ổ mạng của máy chủ và từ trang web của Tổng Cục Thống kê, cụ thể như sau:

Ổ mạng ở mục 3 điều 5 chứa dữ liệu chính thức sau khi đã được lãnh đạo Cục duyệt để gửi đi. Dữ liệu của các cuộc điều tra đã được công bố; chương trình, phần mềm dùng chung trong quá trình làm việc.

Trang <http://www.gso.gov.vn> cung cấp các thông tin liên quan đến toàn bộ hoạt động của ngành Thống kê, mạng này do Tổng cục Thống kê quản trị.

Các Thông tin lấy được ở các nguồn trên đều có thể sử dụng để phục vụ cho công tác chuyên môn và mục đích nghiên cứu.

Điều 8. Phong chữ trình bày văn bản

Tất cả các thông tin, báo cáo dưới dạng .doc (Word), hoặc .xls (Excel) phải áp dụng Font chữ theo tiêu chuẩn TCVN 6909:2001 được qui định trong quyết định số 72/2001 ngày 10/6/2002 của Thủ tướng Chính phủ (tức là phải dùng bộ gõ chữ Vietkey hoặc Unikey với font chủ yếu là Times new roman).

Điều 9. Quy định về thực hiện quy tắc an toàn hệ thống

1. Việc bật, tắt máy tính, Máy in, máy photo...phải thực hiện theo đúng trình tự kỹ thuật, hạn chế tối đa việc tắt nóng các thiết bị (như ngắt nguồn điện).
2. Khi kết thúc ngày làm việc, yêu cầu người sử dụng phải thoát khỏi các chương trình phần mềm, tắt máy đúng quy trình, tắt các nguồn điện cung cấp cho hệ thống máy (trừ hệ thống máy chủ).
3. Nếu có sự cố gây mất điện, ngay sau khi có điện trở lại Quản trị mạng có trách nhiệm khởi động lại máy chủ, nhằm đảm bảo cho hệ thống hoạt động liên tục, phục vụ tốt công tác của cơ quan.

Điều 10. Phần mềm phục vụ Nghiệp vụ Thống kê

1. Là các phần mềm chuyên môn nghiệp vụ được Tổng Cục Thống kê cung cấp cho các phòng nghiệp vụ. Các phần mềm này được thống nhất sử dụng tại các phòng nghiệp vụ trừ một số phần mềm phục vụ cho các cuộc điều tra lớn có thể để chạy trên máy chủ.
2. Các phòng có trách nhiệm báo với quản trị mạng các phần mềm mới để quản trị mạng cài đặt, xử lý khi có trục trặc phần mềm.

Điều 11. Người sử dụng phần mềm nghiệp vụ Thống kê

1. Nghiên cứu, học hỏi về phần mềm mình đang sử dụng.
2. Mỗi người phải nắm được những dữ liệu cần thiết hiện đang lưu trữ tại máy của mình. Nên lưu dữ liệu một cách khoa học trong các thư mục để thuận tiện trong việc sử dụng và xử lý nếu có sự cố xảy ra.
3. Định kỳ 6 tháng, cả năm các phòng có trách nhiệm tập hợp chọn lọc các dữ liệu cần lưu trữ, báo với quản trị mạng để tiến hành lưu trữ ra đĩa CD theo từng phòng đảm bảo an toàn và yêu cầu sử dụng lâu dài.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12.

1. Phòng Tổng hợp (bộ phận CNTT) có trách nhiệm trực tiếp quản lý mạng LAN, có nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, giúp việc và đề xuất với lãnh đạo các biện pháp nhằm phát huy tốt mạng LAN góp phần vào hoàn thành nhiệm vụ chính trị của toàn cơ quan.

2. Phòng Tổng hợp (bộ phận CNTT) Thanh tra và phòng Hành chính có trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện Quy chế này, kịp thời báo cáo lãnh đạo các phát sinh nhằm đảm bảo mạng hoạt động bình thường và an toàn.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, phải phản ánh với phòng Tổng hợp để trình lãnh đạo xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Đơn vị, cá nhân nào vi phạm Quy chế, làm thiệt hại đến tài sản, thiết bị CNTT, dữ liệu trên mạng phải chịu trách nhiệm tương ứng với thiệt hại đã gây ra.


Điều 13.

Các phòng thống kê huyện, thị căn cứ quy chế này để xây dựng quy định sử dụng máy tính và mạng LAN, mạng Internet phù hợp với thực tế của từng phòng.

Điều 14.

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01- 02- 2010./.

CỤC TRƯỞNG



(Handwritten signature)

Nguyễn Huy Lương